|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 114: Tiếng Việt** **LỰA CHON TRẬT TỰ TỪ TRONG CÂU** | *Ngày soạn: 1/4/2021**Ngày giảng:8/4/2021* |

**I. MỤC TIÊU**: hs tiếp tục nắm được

**1. Kiến thức:** Có một số hiểu biết sơ giản về trật tự từ trong câu, cụ thể: Khả năng thay đổi trật tự từ và hiệu quả diễn đạt của những trật tự từ khác nhau.

**2. Năng lực:** HS có kĩ năng lựa chọn trật tự từ khi nói, viết.Năng lực lựa chọn trật tự từ đúng và hay.

**3. Phẩm chất:** HS có ý thức lựa chọn trật tự từ khi nói, viết phù hợp với yêu cầu phản ánh thực tế và diễn tả tư tưởng, tình cảm của mình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch bài học.

- Học liệu: bảng phụ, phiếu học tập.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** soạn bài theo nội dung được phân công.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU: ( 3 phút)**

***\* Chuyển giao nhiệm vụ:***

 - *Gv:* nêu câu hỏi

 ? Nếu lập luận nêu lợi ích của việc đi bộ thì em sẽ chọn trình bày các dẫn chứng nào trc, dc nào sau? Vì sao em chọn cách đó?

 **-** *Hs:* tiếp nhận

 ***\* Thực hiện nhiệm vụ***

 *- Học sinh:* trả lời

 *- Giáo viên:* quan sát giúp đỡ Hs

 *- Dự kiến sản phẩm:*

+ Đi bộ có rất nhiều lợi ích

+ Đi bộ giúp ta thư giãn, thích đi thì đi, thích dừng thì dừng

+ Đi bộ giúp ta có thời gian quan sát những thứ xung quanh nhiều hơn. Ta nhìn sang trái, ta nhìn sang phải, ta nhìn lên cao ....

-> Đó là trình tự của hành động

- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:

+ Nghe câu hỏi và trả lời cá nhân.

- GV dẫn dắt vào bài: Vậy vc sắp xếp ttt như vậy có đúng không ->chúng ta sẽ tìm hiểu qua tiết học ngày hôm nay…

***\* Báo cáo kết quả:*** Học sinh trả lời miệng

 ***\* Đánh giá kết quả:***

 - HS nhận xét, bổ sung đánh giá

 - GV nhận xét đánh giá

 ->GV gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: Vậy vc sắp xếp ttt như vậy có đúng không ->chúng ta sẽ tìm hiểu qua tiết học ngày hôm nay…

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên và học sinh** |  **Nội dung**  |
|  **HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****1. Mục tiêu:** Hs hiểu trật tự từ có nhiều cách sắp xếp, mỗi cách đem lại hiệu quả diễn đạt riêng 2. Phương thức thực hiện: Hoạt động nhóm3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập của học sinh4. Phương án kiểm tra, đánh giá- Học sinh tự đánh giá.- Học sinh đánh giá lẫn nhau.- Giáo viên đánh giá.5. Tiến trình hoạt động***\* Chuyển giao nhiệm vụ****- Giáo viên*: nêu yêu cầu1. Có thể thay đổi trật tự từ trong câu in đậm theo cách nào để ý nghĩa cơ bản không thay đổi?2. Vì sao tác giả lựa chọn trật tự từ như trong đoạn?3. Hãy thử chọn một trật tự từ khác và nhận xét? **-** *Hs:* tiếp nhận***\* Thực hiện nhiệm vụ:***- *Học sinh*: làm việc cá nhân.- *Giáo viên*: quan sát, hỗ trợ hs*- Dự kiến sản phẩm:*1. Có thể thay đổi:2. Cai lệ gõ đầu roi xuống đất, thét bằng giọng khàn khàn của một người hút nhiều xái cũ.3.Cai lệ thét bằng giọng khàn khàn của một ngưòi hút nhiều xái cũ, gõ đầu………4. Thét bằng giọng khàn khàn của một người hút nhiều xái cũ, cai lệ……5. Bằng giọng khàn khàn của người hút …cũ, cai lệ gõ đầu roi xuống đất, thét…..6. Bằng giọng khàn khàn của ….xái cũ, gõ đầu roi xuống đất, cai lệ thét.7. Gõ đầu roi xuống đất, bằng giọng …..xái cũ, cai lệ thét.2. - Việc lặp lại từ “roi” ở ngay đầu câu có tác dụng liên kết câu ấy với câu trước.- Từ “ thét” tạo sự liên kết với câu sau.- Việc mở đầu bằng cụm từ “gõ đầu roi xuống đất” nhấn mạnh vị thế xã hội và thái độ hung hãn của cai lệ.***\* Báo cáo kết quả:*** Hs trả lời***\* Đánh giá kết quả:***- Học sinh: các nhóm nhận xét, bổ sung, đánh giá- Giáo viên nhận xét, đánh giá->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng**1. Mục tiêu:** Hs một số tác dụng của việc sắp xếp trật tự từ trong câu2. Phương thức thực hiện: Hoạt động cặp đôi3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập của học sinh4. Phương án kiểm tra, đánh giá- Học sinh tự đánh giá.- Học sinh đánh giá lẫn nhau.- Giáo viên đánh giá.5. Tiến trình hoạt động***\* Chuyển giao nhiệm vụ****- Giáo viên*: nêu yêu cầu1. Trật tự từ trong những câu in đậm thể hiện điều gì?2. So sánh tác dụng của những cách sắp xếp trật tự từ trong các VD trên? **-** *Hs:* tiếp nhận***\* Thực hiện nhiệm vụ:***- *Học sinh*: làm việc cá nhân.- *Giáo viên*: quan sát, hỗ trợ hs*- Dự kiến sản phẩm:*1.Trật tự từ trong những câu in đậm thể hiện:VDa: Thể hiện thứ tự trước sau của hoạt động.VDb: “Cai lệ và người nhà Lí trưởng”: thể hiện thứ bậc cao thấp của các nhân vật. (Cai lệ có địa vị xã hội cao hơn người nhà Lí trưởng).- Phản ánh thứ tự xuất hiện của các nhân vật: cai lệ đi trước, người nhà Lí trưởng theo sau.\* “Roi song, thước và dây thừng tương ứng với trật tự của cụm từ đứng trước: cai lệ mang roi song, người nhà lí trưởng mang tay thước và dây thừng.2. - Thể hiện thứ tự của sự việc, hành động. - Thể hiện vị thế xã hội của nhân vật.- Nhấn mạnh hình ảnh, đặc điểm của sự vật, hiện tượng.- Tạo liên kết câu.- Tạo nhịp điệu cho câu.***\* Báo cáo kết quả:*** Hs trả lời***\* Đánh giá kết quả:***- Học sinh: các nhóm nhận xét, bổ sung, đánh giá- Giáo viên nhận xét, đánh giá->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng | **I. Nhận xét chung.** **1. Ví dụ:** **2. Nhận xét:**- Trật tự từ là cách sắp xếp từ ngữ trong một câu.- Có nhiều cách sắp xếp trật tư từ trong một câu.- Mỗi cách có hiệu quả diễn đạt riêng. **3. Ghi nhớ:** sgk**II. Một số tác dụng của sự sắp xếp trật tự từ:** **1. Ví dụ:** **2. Nhận xét:**- Thể hiện thứ tự trước sau của hoạt động.- Thể hiện thứ bậc cao thấp của các nhân vật.- Phản ánh thứ tự xuất hiện của các nhân vật.- Liên kết với những câu khác trong đoạn văn.- Đảm bảo sự hài hoà về mặt ngữ âm. **3. Ghi nhớ:** sgk |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP( 23 phút)**

**1.** **Mục tiêu**: Vận dụng hiểu biết về hội thoại để vận dụng.

**2**. **Phương thức thực hiện**: HĐ nhóm

**3. Sản phẩm hoạt động**: Câu trả lời của HS; phiếu học tập của nhóm

**4. Phương án kiểm tra đánh giá:**

- HS tự đánh giá

- HS đánh giá lẫn nhau

- GV đánh giá HS

**5. Tiến hành hoạt động**

***\* Chuyển giao nhiệm vụ:***

- Gv: Bài tập sgk

-HS: tiếp nhận

***\* Thực hiện nhiệm vụ:***

*- HS:* hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm

*- Giáo viên:* quan sát, hướng dẫn hs

*- Dự kiến sản phẩm:*

a, Kể tên các vị anh hùng dân tộc theo thứ tự xuất hiện của các vị ấy trong lịch sử.

b, Đẹp vô cùng, Tổ quốc ta ơi! Cụm từ “đẹp vô cùng” đặt trước hô ngữ “ Tổ quốc ta ơi!” để nhấn mạnh vẻ đẹp của đất nước mới được giải phóng.

- Hò ô: đưa lên trước để bắt vần lưng với “sông Lô”: tạo cảm giác kéo dài, thể hiện sự mênh mang của sông nước; đồng thời đảm bảo cho câu thơ bắt vần với câu trước (ngạt, hát)

-> Tạo ra sự hài hoà về ngữ âm cho khổ thơ.

c. Lặp cụm từ “mật thám” và “đội con gái” tạo sự liên kết với câu đứng trước.

*\** ***Báo cáo kết quả:***

- HS lần lượt báo cáo kết quả

***\* Đánh giá kết quả:***

- HS nhận xét, bổ sung đánh giá

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG: (2 phút)**

1. **Mục tiêu**: HS biết vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.

2. **Phương thức thực hiện**: HĐ cá nhân

3. **Sản phẩm hoạt động**: Bài viết của học sinh

**4. Phương án kiểm tra đánh giá:**

- HS tự đánh giá

- HS đánh giá lẫn nhau

- Giáo viên đánh giá

**5. Tiến trình hoạt động**

***\* Chuyển giao nhiệm vụ:***

 **- *Gv:*** + Viết đv 4- 6 câu sd ttt ( đề tài tự chọn )

+ Giải thích cách sắp xếp ttt

 **- *HS:*** tiếp nhận

 ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***

*- Học sinh:* trả lời

*- Giáo viên:* hướng dẫn, nghe Hs trình bày.

*- Dự kiến sản phẩm:* Đi bộ có lợi ích thật là to lớn đói với sức khỏe.

Đi bộ giúp thư giãn cơ thể, lưu thông khí huyết, ăn ngon, ngủ ngon, giảm một số bệnh tật ...

***\* Báo cáo kết quả:*** Hs trình bày

***\* Đánh giá kết quả:***

+ Hs khác nhận xét, bổ sung, đánh giá

+ GV đánh giá câu trả lời của HS.

-> GV chốt kiến thức.

**HOẠT ĐỘNG 5: TÌM TÒI, MỞ RỘNG, SÁNG TẠO: ( 1 phút)**

1. **Mục tiêu**: HS mở rộng vốn kiến thức đã học

2. **Phương thức thực hiện**: HĐ cá nhân, về nhà

3. **Sản phẩm hoạt động**: Bài sưu tầm của học sinh

**4. Phương án kiểm tra đánh giá**

- HS tự đánh giá

- HS đánh giá lẫn nhau

- Giáo viên đánh giá

**5. Tiến trình hoạt động :**

***\* Chuyển giao nhiệm vụ:***

- *Gv****:*** Cho hai tình huống sau:

 Hãy sưu tầm 4 cách sắp xếp ttt trong vb văn hoặc thơ mà em biết

- *HS:* tiếp nhận

 ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***

*- Học sinh:* làm bài

*- Giáo viên:* chấm bài.

*- Dự kiến sản phẩm:* bài làm của học sinh

***\* Báo cáo kết quả:*** Hs nộp bài

***\* Đánh giá kết quả:***

+ Hs khác nhận xét, bổ sung, đánh giá

+ GV đánh giá câu trả lời của HS.

-> GV chốt kiến thức.